**MÔN MÁY HỌC**

**PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ ĐỒ ÁN**

Họ và tên sinh viên 1: MSSV:

Họ và tên sinh viên 2: MSSV:

Họ và tên sinh viên 3: MSSV:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **MINH CHỨNG VỀ KIẾN THỨC, KỸ NĂNG VÀ THÁI ĐỘ CỦA SINH VIÊN** | **A (TỐT)** | **B (KHÁ)** | **C (ĐẠT)** | **Ghi chú** |
| KIẾN THỨC KHOA HỌC    Áp dụng toán học để phân tích thiết kế. |  |  |  |  |
| LÝ LUẬN VÀ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ    Áp dụng tính logic để giải quyết vấn đề và phân tích vấn đề từ các quan điểm khác nhau. Đưa lý thuyết vào thực tiễn bằng cách áp dụng các kỹ thuật, quá trình và công cụ thích hợp |  |  |  |  |
| TRẢI NGHIỆM VÀ KHÁM PHÁ TRI THỨC  Sử dụng hiệu quả máy tính và nguồn lực khác để thu thập thông tin. Xử lý và diễn giải dữ liệu một cách hợp lý. Thiết kế và hình thành các thí nghiệm để đánh giá giả thuyết. |  |  |  |  |
| TƯ DUY CÓ HỆ THỐNG  Hiểu được các sự kiện liên hệ với nhau như thế nào và có khả năng tách, tích hợp thông tin từ các môn học trước đó để giải quyết bài toán đặt ra. |  |  |  |  |
| TƯ DUY SÁNG TẠO  Đưa ra nhiều cách tiếp cận mới, thách thức những lối mòn trong tư duy. Phát triển nhiều giải pháp khả thi đồng thời tránh những kết luận vội vàng, nông cạn. |  |  |  |  |
| LÀM VIỆC NHÓM  Cùng nhau đóng góp công sức để hoàn thành dự án chung. Mọi người trong nhóm cùng tham gia, lắng nghe và hợp tác với nhau để chia sẻ thông tin và giải quyết những xung đột khi không cùng quan điểm. |  |  |  |  |
| GIAO TIẾP  Liên kết các ý một cách rõ ràng và mạch lạc. Sử dụng các sự kiện để củng cố các quan điểm. Lên kế hoạch và thực hiện các buổi thuyết trình một cách hiệu quả. Sử dụng công nghệ và hiệu ứng hình ảnh để hỗ trợ thêm cho các ý tưởng. Trả lời các câu hỏi và vấn đề trong suốt buổi thuyết trình diễn ra. Tài liệu được viết phải trôi chảy về mặt logic và đúng ngữ pháp. |  |  |  |  |
| HÌNH THÀNH Ý TƯỞNG  Thiết lập các mục đích và yêu cầu có hệ thống. Định nghĩa các chức năng, khái niệm và cấu trúc. Ước tính chi phí thực tế để thực hiện các thiết kế này. Sử dụng các cách lý luận hợp lý và khách quan để đạt đến thiết kế cuối cùng. |  |  |  |  |
| QUẢN LÝ DỰ ÁN  Thiết lập mục tiêu, nhiệm vụ cần ưu tiên và đạt được các điểm mốc của dự án. Làm rõ các yêu cầu nhiệm vụ và thực hiện hành động đúng dựa trên các phản hồi từ nhiều bên liên quan khác. Lên kế hoạch và thời gian biểu thích hợp đề hoàn thành công việc. |  |  |  |  |
| THIẾT KẾ  Chứng minh hiệu quả của thiết kế cuối cùng một cách khách quan, không thực hiện các yêu cầu mang tính chủ quan. Đánh giá thiết kế dưới tác động môi trường thực sự. Đánh giá sự tác động của yếu tố kinh tế, xã hội và chính trị. Đưa ra các phương án để cải thiện thiết kế. |  |  |  |  |